

Số: 88/2020/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 29 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2020/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Đức G; nơi cư trú: Tổ 4 khu 7 phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Trần Thị N; nơi cư trú: Tổ 4 khu 7 phường T, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức G và chị Trần Thị N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Đức G và chị Trần Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Đức G và chị Trần Thị N có 02 con chung là Phạm Đức M, sinh năm 1997 và Phạm Đức T, sinh năm 1999. Anh chị thống nhất cả hai con chung hiện nay đều đã trưởng thành và có khả năng tự nuôi bản thân nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Phạm Đức G và chị Trần Thị N thống nhất anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Đức G và chị Trần Thị N mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, cộng là 150.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Đức G nhận nộp cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Phạm Đức G đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0007662 ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; anh Phạm Đức G được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường T, quận K, Hải Phòng
(ĐKKH ngày 01-4-1997);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông